

# THỰC TRẠNG TRIỂN KHAI GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG VÀ NHỮNG ĐỀ XUẤT CẢI THIỆN

*Nguyễn Tấn Lê, Nguyễn Công Thùy Trâm\**

## TÓM TẮT

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng đã bắt đầu triển khai giảng dạy Giáo dục giới tính cho sinh viên từ năm 2009 và đã thu được nhiều kết quả khả quan. Bên cạnh đó cũng có một số vấn đề cần được tiếp tục hoàn thiện như quy mô sinh viên tham gia học tập còn ít so với tổng số sinh viên trong trường; điều kiện giảng dạy và học tập cần được hỗ trợ thêm, cần đẩy mạnh sự tương tác giữa chương trình giảng dạy chính khóa với các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các diễn đàn sinh viên; tư vấn thường trực cho sinh viên, tăng cường mở rộng sự quảng bá về lợi ích của lĩnh vực giáo dục này.

## 1. Đặt vấn đề

Vấn đề giáo dục giới tính ngày càng mang tính thời sự, là yêu cầu cấp bách nhằm xác định cho thế hệ trẻ hướng đi phù hợp trong thời kỳ mở cửa, bùng nổ thông tin về tình dục và sức khỏe sinh sản.

Căn cứ Chương trình hành động giáo dục sức khỏe sinh sản và phòng chống HIV/AIDS cho học sinh trung học giai đoạn 2007-2010 ban hành theo Quyết định số 1509/QĐ BGDĐT ngày 26-03-2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, định hướng chương trình hành động và hành vi cho từng nhóm đối tượng: học sinh, sinh viên sư phạm, giáo viên và các giải pháp thực hiện, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng với sự hỗ trợ của Quỹ Dân số Thế giới đã triển khai Dự án đưa giáo dục giới tính vào giảng dạy tại trường sư phạm và trường trung học phổ thông. Kể từ năm 2008 đến nay, Dự án đã đạt được nhiều thành quả tốt đẹp, đã biên soạn xong tài liệu giảng dạy và học tập đưa vào giảng dạy ở bậc học đại học và phổ thông. Tuy nhiên qua thực tế triển khai giảng dạy tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng, chúng tôi nhận thấy cũng còn một đôi điều bất cập cần tìm ra giải pháp cải thiện.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### *2.1. Tình hình triển khai giáo dục giới tính tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng*

Trong những năm vừa qua khi triển khai thực hiện Dự án Giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng đã thực hiện được những công việc như sau:

- Thành lập Tổ biên soạn giáo trình điện tử “Hành trình thành niên” để giảng dạy cho sinh viên gồm 4 cán bộ và 6 sinh viên.

- Tập huấn cán bộ nguồn gồm các thành viên trong Tổ biên soạn và các giảng viên tham gia giảng dạy với sự hướng dẫn của các chuyên gia quốc tế đến từ Hà Lan và các chuyên gia của Trung tâm Nâng cao năng lực cộng đồng (CECEM) các đợt tập huấn được tổ chức cả ở trong và ngoài nước

- Thành lập Tổ bộ môn giảng dạy giáo dục giới tính gồm 13 thành viên từ nguồn giảng viên của các Khoa Sinh - Môi trường, Địa lý, Tâm lý - Giáo dục, Giáo dục Chính trị.

- Thiết kế Website về giáo dục giới tính

(địa chỉ <http://www.giaoducgioitinh.org.vn>)

- Thiết kế đĩa DVD về Phương pháp dạy học giáo dục giới tính.

- Đưa học phần Giáo dục giới tính vào Chương trình đào tạo hệ chính quy của các ngành đào tạo.

- Triển khai giảng dạy cho sinh viên ở các ngành học có trong Chương trình đào tạo cho các khóa tuyển sinh từ 2006 đến nay, bắt đầu từ năm học 2009-2010.

- Tổ chức 3 đợt triển lãm giới thiệu quảng bá rộng rãi nội dung của Dự án cho cán bộ sinh viên toàn trường.

## **2.2. Tình hình dạy học giáo dục giới tính tại Trường Đại học Sư phạm- ĐHQĐN**

### **2.2.1. Về quy mô đào tạo Giáo dục giới tính**

Qua một số năm triển khai đã có một số lớn sinh viên tham gia học tập và ngày càng ổn định. Đối với những ngành đào tạo tuy là lĩnh vực kiến thức tự chọn những số lượng sinh viên đăng ký theo học với tỉ lệ gần như 100% tổng số sinh viên trong lớp đã chứng tỏ được sự quan tâm của sinh viên và sự cần thiết của nội dung môn học.

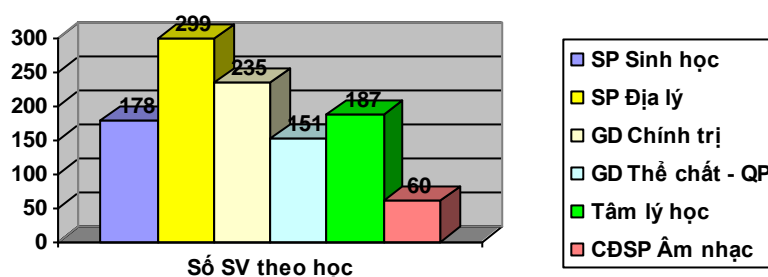
Tuy nhiên, so với quy mô toàn trường, nhìn chung tỉ lệ sinh viên tham gia học Giáo dục giới tính đang còn ở mức khiêm tốn.

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng hiện có 11 Khoa với 28 ngành đào tạo đại học hệ chính quy, trong đó 13 ngành sư phạm (SP Toán học, SP Tin học, SP Vật lý, SP Hóa học, SP Sinh học, SP Ngữ Văn, SP Lịch sử, SP Địa lý, Giáo dục Chính trị, GD Thể chất - Quốc phòng, GD Tiểu học, GD Mầm non, CĐSP Âm nhạc) và 15 ngành cử nhân (Toán - Tin, Toán ứng dụng, Công nghệ Thông tin, Vật lý học, Hóa học Phân tích - Môi trường, Hóa Dược, Khoa học môi trường, Sinh - Môi trường, Quản lý Tài nguyên - Môi trường, Văn học, Văn hóa học, Báo chí, Việt Nam học, Địa lý học, Tâm lý học); nhưng mới chỉ có 6 Chương trình đào tạo đưa học phần Giáo dục giới tính vào giảng dạy như sau: (chiếm tỉ lệ 21,43%)

- Kiến thức bắt buộc: các Chương trình SP Sinh học, SP Địa lý, GD Chính trị.

- Kiến thức tự chọn: các Chương trình GD Thể chất - Quốc phòng, CĐSP Âm Nhạc, Tâm lý học.

Số lượng sinh viên theo học kể từ khóa tuyển sinh 2005 đến nay với tổng số 1.110 sv được phân chia cụ thể theo các ngành học trình bày ở biểu đồ 1. So với tổng quy mô sinh viên hệ chính quy bình ở mỗi khóa đào tạo, con số này đang còn ít, chiếm tỉ lệ quá ít (5,55%) và phân bố không đều giữa các Khoa và các ngành đào tạo. Riêng trong khối sư phạm, Chương trình của ngành GD Mầm non và GD Tiểu học cần được đưa Giáo dục giới tính vào dạy cho sinh viên, mang tính đại diện cho 2 cấp học ở nhà trường phổ thông. Đối với khối cử nhân khoa học, đặc biệt là mảng khoa học xã hội và nhân văn còn bỏ trống.



**Biểu đồ 1.** Số lượng sinh viên tham gia học Giáo dục giới tính ở các ngành đào tạo

(từ học kỳ 2 năm học 2008-2009 đến học kỳ 1 năm học 2011-2012)

### 2.2.2. Về nội dung, các điều kiện phục vụ dạy học và chất lượng đào tạo

- Chương trình đào tạo Giáo dục giới tính đã được thực hiện thông qua các bài học với nhiều hoạt động phong phú trong giáo trình điện tử mang tên *Hành trình thành niên*, bao gồm phần hướng dẫn cho giảng viên và phần hướng dẫn cho sinh viên. Phương pháp dạy học được xây dựng theo hướng đổi mới, giới thiệu cho người học nhiều hình mẫu dạy học hiện đại tạo hứng thú và phát huy được tính độc lập, sáng tạo, tích cực của người học như trò chơi khởi động, phương pháp trình bày, phương pháp làm việc theo nhóm, phương pháp hội thảo, thảo luận, tranh luận, phương pháp quan sát, trải nghiệm, phương pháp đóng vai, phương pháp thiết kế poster, tổ chức triển lãm, thực hành dạy học, ... Ngoài ra, đĩa DVD đã xây dựng nhiều tình huống trong dạy học, bổ sung thêm cho người học những vấn đề vận dụng vào thực tế nhằm khắc sâu thêm kiến thức đã học; tổ bộ môn đã chủ trương tiến hành các biện pháp trao đổi thường xuyên nguồn tư liệu giữa các giảng viên nhằm tạo nên sự phong phú về nội dung. Như vậy, có thể nói nguồn tư liệu và nội dung, phương pháp dạy học Giáo dục giới tính đang triển khai tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng mang tính hiện đại, hoàn toàn đáp ứng tốt việc giảng dạy cho sinh viên tại trường hiện nay cũng như tiếp tục mở rộng quy mô đào tạo tại Trường cũng như nhân rộng ra ở phạm vi lớn hơn. Giáo trình này đã được tổ chức UNESCO chính thức thừa nhận và giới thiệu trong tập Hướng dẫn Kỹ thuật về Giáo dục Giới tính (International Technical Guidance on Sexuality Education) (Số 2, tháng 12 năm 2009).

- Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy Giáo dục giới tính tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng là những thành viên có kinh nghiệm, được tập huấn nhiều lần về nội dung, phương pháp bởi các chuyên gia quốc tế có tầm cỡ; được trang bị và thực hành nhiều phương pháp mới, hiện đại, đang được sử dụng tại các nước tiên tiến trên thế giới; có thể giảng dạy tốt cho sinh viên và là cán bộ nguồn có thể tập huấn cho các đối tượng khác.

- Đối với việc truyền thông, giới thiệu nội dung Giáo dục giới tính cho cộng đồng, trang Web của Trường đã đưa lên những nội dung chủ yếu, bao gồm tài liệu học tập (bộ giáo trình *Hành trình thành niên* dạy cho sinh viên và bộ giáo trình *Hành trang tuổi hồng* dạy cho học sinh trung học phổ thông và các liên kết đến các Website học tập khác), các tin tức hoạt động trong lĩnh vực giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản và đây cũng là diễn đàn trao đổi, tư vấn về giáo dục giới tính cho đông đảo sinh viên đang theo học Giáo dục giới tính tại Trường cũng như các sinh viên và các đối tượng khác. Nhìn chung, Website Giáo dục giới tính mà nhà trường đã thành lập đã đáp ứng được việc tìm hiểu, trao đổi thông tin ngoài giờ lên lớp, hỗ trợ đắc lực và có hiệu quả cho hoạt động triển khai giảng dạy giáo dục giới tính tại trường.

- Về công cụ đánh giá kết quả học tập, Nhà trường đã xây dựng bộ câu hỏi trắc nghiệm khách quan gồm 500 câu hỏi để tiến hành kiểm tra đánh giá quá trình học tập của sinh viên. Đây cũng là tài liệu giúp các đối tượng chưa có điều kiện tham gia học tập một cách chính thức có thể tự kiểm tra trình độ của mình khi tự tìm hiểu kiến thức thông qua Website về Giáo dục giới tính.

Theo dõi chất lượng học tập Giáo dục giới tính tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng, chúng tôi ghi nhận được kết quả trình bày ở bảng 1:

**Bảng 1.** Kết quả học tập học phần Giáo dục giới tính của sinh viên hệ chính quy

*Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng trong 2 năm 2009-2010 và năm học 2010-2011*

Lớp	SL	Điểm TK học phần				
		A	B	C	D	F
<i>Học kỳ 1 - Năm học 2009-2010</i>						
06SGC	59	58	1	0	0	0
06SDL	67	67	0	0	0	0
06SS	35	33	2	0	0	0
07SGC	44	27	17	0	0	0
08SGC	47	19	28	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>252</b>	<b>204</b>	<b>48</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
Tỉ lệ		80,95%	19,05%	0,00%	0,00%	0,00%

<i>Học kỳ 2 - Năm học 2009-2010</i>						
07SDL	55	55	0	0	0	0
09CDAN	28	21	7	0	0	0
07CTL	19	15	4	0	0	0
0708SS	37	36	1	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>139</b>	<b>127</b>	<b>12</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
Tỉ lệ		91,37%	8,63%	0,00%	0,00%	0,00%
<i>Học kỳ 1 - Năm học 2010-2011</i>						
08SDL	55	52	3	0	0	0
08STQ	50	22	28	0	0	0
09CTL	73	59	14	0	0	0
09SDL	61	61	0	0	0	0
09SGC	45	44	1	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>284</b>	<b>238</b>	<b>46</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
Tỉ lệ		83,80%	16,20%	0,00%	0,00%	0,00%
<i>Học kỳ 2 - Năm học 2010-2011</i>						
09SS	42	38	4	0	0	0
10SS	63	52	11	0	0	0
10CDAN	32	29	3	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>137</b>	<b>119</b>	<b>17</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
Tỉ lệ		86,86%	12,41%	0,00%	0,00%	0,00%
<b>CỘNG CHUNG</b>	<b>812</b>	<b>688</b>	<b>128</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>TỈ LỆ CHUNG</b>		<b>84,73%</b>	<b>15,76%</b>	<b>0,00%</b>	<b>0,00%</b>	<b>0,00%</b>

Qua kết quả trình bày ở bảng 1 cho thấy việc học Giáo dục giới tính không phải là việc khó; sinh viên có thể vượt qua một cách dễ dàng, hầu hết đều đạt điểm A, số ít còn lại đạt điểm B, không có kết quả trung bình và yếu kém.

### *3.2.3. Việc triển khai giáo dục giới tính tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng mang tính bền vững*

Bên cạnh việc đưa Giáo dục giới tính thành một học phần giảng dạy trong Chương trình đào tạo chính khóa cho sinh viên, Nhà trường cũng đã cùng với Sở Giáo dục - Đào tạo thành phố Đà Nẵng đưa giáo trình điện tử Hành trang tuổi hồng vào dạy

thí điểm tại Trường THPT Hoàng Hoa Thám và cũng trong năm học 2011-2012 đã tiến thêm một bước quan trọng nữa là tiến hành bồi dưỡng giáo viên để chuẩn bị đưa giáo dục giới tính vào giảng dạy tại tất cả các trường THPT, THCS của thành phố. Đây chính là giải pháp tạo đầu ra cho các giáo sinh sư phạm, sau này sẽ về giảng dạy tại các trường phổ thông; đáp ứng được sự phát triển bền vững của giáo dục giới tính, đưa giáo dục giới tính đến nhiều bậc học, cấp học theo nhiều biện pháp đa dạng và phù hợp với các độ tuổi sinh viên, học sinh.

### **2.3. Một số đề xuất mở rộng và nâng cao chất lượng dạy học giáo dục giới tính**

Bên cạnh nhiều điểm nổi bật, nhiều thành quả tốt đã đạt được, việc triển khai Giáo dục giới tính tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng cũng còn một vài điểm cần khắc phục nhằm tiếp tục đưa công tác giáo dục này tiến thêm một bước nữa.

#### **2.3.1. Tiếp tục bổ sung học phần Giáo dục Giới tính và Phương pháp Giáo dục giới tính vào Chương trình đào tạo hệ chính quy của các ngành học còn lại tại Trường**

Việc triển khai giáo dục giới tính cho tất cả đối tượng sinh viên của trường vừa mang ý nghĩa truyền thông, trang bị kiến thức về giáo dục giới tính, sức khỏe tình dục cho bản thân sinh viên; lại vừa đáp ứng cung cấp đội ngũ giảng dạy giáo dục giới tính cho các trường phổ thông.

- Đưa vào khối kiến thức bắt buộc: các ngành Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non.

- Đưa vào khối kiến thức tự chọn:

+ Các ngành Sư phạm còn lại (SP Toán, SP Tin học, SP Vật lý, SP Hóa học, SP Ngữ Văn, SP Lịch sử).

+ Các ngành Cử nhân Khoa học (Toán ứng dụng, Công nghệ Thông tin, Vật lý học, Hóa học Phân tích - Môi trường, Hóa Dược, Quản lý Môi trường, Sinh - Môi trường, Quản lý Tài nguyên - Môi trường, Văn học, Văn hóa học, Báo chí, Việt Nam học, Địa lý học).

Để thực hiện tốt giải pháp này cần tiến hành các biện pháp hỗ trợ như:

+ Đào tạo bổ sung thêm đội ngũ giảng viên Tổ Giáo dục giới tính của Trường.

+ Xây dựng hoàn chỉnh Phòng dạy học bộ môn hiện có và bổ sung thêm một số Phòng dạy học bộ môn nữa để đủ sức chứa.

#### **2.3.2. Tiếp tục hoàn thiện việc quảng bá tuyên truyền giáo dục giới tính cho cộng đồng**

- Bổ sung các sinh hoạt ngoại khóa mang tính thường xuyên của các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên (thi tìm hiểu kiến thức, diễn văn nghệ sắm vai tạo ra các tình huống, thi hùng biện...)

- Thường xuyên nắm bắt diễn biến về nhu cầu, hoàn cảnh, tâm tư tình cảm của sinh viên để hiệu chỉnh nội dung, phương pháp thật phù hợp với thực tiễn sinh động.

Điều này có thể bổ sung vào Chương trình hành động của Trung tâm hỗ trợ sinh viên.

- Đẩy mạnh hơn nữa hoạt động của Website Giáo dục giới tính. Giới thiệu và tạo đường dẫn trực tiếp từ trang chủ của Website chính của Trường Đại học Sư phạm để tạo thêm cơ hội cho mọi người đến với trang Web Giáo dục giới tính.

- Tạo ra một sự thống nhất cao, đồng thuận về việc triển khai Giáo dục giới tính trong các lực lượng của Trường: bộ máy quản lý cấp Trường, cấp Khoa, cấp Bộ môn, giảng viên chủ nhiệm, giảng viên các bộ môn khác, các tổ chức đoàn thể (Công Đoàn, Hội Cựu chiến binh, Hội Cựu giáo chức, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên).

### **3. Kết luận**

Việc triển khai giáo dục giới tính tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng trong thời gian vừa qua cho đến nay mang tính bền vững, có tính khả thi cao nhờ việc liên kết chặt chẽ giữa các đơn vị trong ngoài trường, đặc biệt là sự gắn kết giữa trường sư phạm và các trường phổ thông tại địa phương. Một số giải pháp đặt ra như tiếp tục phát triển số lượng sinh viên, phát triển đội ngũ, hoàn thiện các điều kiện dạy học, tuyên truyền quảng bá nhằm tiếp tục đạt được nhiều thành quả tốt trong tương lai.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Chương trình hành động giáo dục sức khỏe sinh sản và phòng chống HIV/AIDS cho học sinh trung học giai đoạn, 2007-2010*, Hà Nội.
- [2] Quỹ Dân số Thế giới & Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng (2009), *Hành trình thành niên, Giáo trình điện tử về Giáo dục giới tính, tình dục và sức khỏe sinh sản cho thanh thiếu niên Việt Nam*.
- [3] Quỹ Dân số Thế giới & Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng & Trường Trung học Phổ Thông Hoàng Hoa Thám (2010), *Hành trang tuổi hồng, Giáo trình điện tử về Giáo dục giới tính, tình dục và sức khỏe sinh sản cho học sinh trung học phổ thông Việt Nam*.
- [4] Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng (2009, 2010, 2011), *Chương trình đào tạo các ngành học bậc đại học, Hồ sơ quản lý đào tạo*.

**THE ACTUAL STATE OF THE IMPLEMENTATION OF TEACHING THE  
COURSE ‘ GENDER EDUCATION’ TO STUDENTS OF UNIVERSITY OF  
EDUCATION-THE UNIVERSITY OF DANANG AND SOLUTIONS FOR  
IMPROVEMENT**

*Nguyen Tan Le ; Nguyen Cong Thuy Tram*

*The University of Danang – University of Science and Education*

**ABSTRACT**

University of Education-The University of Danang (UE-UD) started teaching the course ‘Gender Education’ to students in 2009. Since then, UE-UD has achieved many positive results. However, there are some issues that need to be improved. For example, the number of students participating in the courses is smaller than the total number of students in the university, more facilities for teaching and learning need be equipped, the interaction between the formal curriculum with extra curricular activities, students’ forums should be promoted, counselling for students should be available, and publicity of the benefit of gender education should be promoted.

---

\* PGS.TS. Nguyễn Tấn Lê, ThS. Nguyễn Công Thùy Trâm - Trường Đại học Sư phạm,  
Đại học Đà Nẵng.